

BẢN THUYẾT MINH

**Dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của
Thông tư số 33/2013/TT-NHNN ngày 26/12/2013 hướng dẫn
thủ tục chấp thuận hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt
của các ngân hàng được phép**

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH THÔNG TƯ:

- Tại Quyết định số 2185/QĐ-TTg ngày 14/11/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch tổng thể triển khai cơ chế một cửa quốc gia và cơ chế một cửa ASEAN giai đoạn 2016-2020 và Quyết định số 1254/QĐ-TTg ngày 26/9/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch hành động thúc đẩy Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN, cải cách công tác kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu và tạo thuận lợi thương mại giai đoạn 2018 - 2020, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) được giao nhiệm vụ triển khai kết nối thủ tục “*chấp thuận hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt của các ngân hàng được phép*” với Hải quan một cửa (HQMC) giai đoạn 2016-2018 (Quý IV/2018).

- Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, NHNN đã phối hợp với Tổng cục Hải quan tích cực triển khai các công việc để kết nối: chuẩn hóa quy trình nghiệp vụ, chỉ tiêu thông tin, phát triển phần mềm, kết nối và kiểm thử hệ thống... Kết quả, **từ ngày 01/12/2018**, thủ tục “*chấp thuận hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt của các ngân hàng được phép*” của NHNN đã chính thức triển khai trên Cơ chế HQMC, hoàn thành Kế hoạch.

- Ngày 14/11/2019, Chính phủ ban hành Nghị định số 85/2019/NĐ-CP quy định thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa quốc gia, cơ chế một cửa ASEAN và kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu (Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2020).

Vì vậy, việc xây dựng Thông tư sửa đổi Thông tư 33/2013/TT-NHNN là cần thiết để hoàn thiện cơ sở pháp lý triển khai kết nối thủ tục hành chính nêu trên với HQMC.

II. BẢNG SO SÁNH VÀ THUYẾT MINH NHỮNG ĐIỂM KHÁC NHAU GIỮA DỰ THẢO THÔNG TƯ VỚI THÔNG TƯ SỐ 33/2013/TT-NHNN

Điều	Thông tư số 33/2013/TT-NHNN	Dự thảo Thông tư	Lý do sửa đổi, bổ sung
Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Điều 3 của Thông tư số 33/2013/TT-NHNN ngày 26 tháng 12 năm 2013 hướng dẫn thủ tục chấp thuận hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt của các ngân hàng được phép	Điều 3. Thủ tục đề nghị chấp thuận xuất khẩu, nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt của các ngân hàng được phép	Điều 3. Thủ tục đề nghị chấp thuận xuất khẩu, nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt của các ngân hàng được phép - Khoản 1 Điều 3: <i>“1. Nguyên tắc lập, khai, gửi, tiếp nhận, trả kết quả, trao đổi, phản hồi thông tin về hồ sơ đề nghị chấp thuận xuất khẩu, nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt của các ngân hàng được phép:</i> <i>a) Hồ sơ phải được lập bằng tiếng Việt. Các bản sao tiếng Việt và các bản dịch từ tiếng nước ngoài ra tiếng Việt phải được người đại diện hợp pháp của ngân hàng được phép ký xác nhận;</i> <i>b) Hồ sơ được gửi trên Công thông tin một của quốc gia. Quy trình khai, tiếp nhận, trả kết quả, trao đổi, phản hồi thông tin trên Công thông tin một của quốc gia và hệ thống xử lý chuyên ngành của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam theo quy định thực hiện thủ tục hành chính thông qua Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN và kiểm tra chuyên</i>	Điều 3 Thông tư số 33/2013/TT-NHNN quy định phương thức nộp hồ sơ để xin cấp phép xuất, nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt là bản giấy gửi qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp cho NHNN (chưa có phương thức nộp qua mạng). Do đó để thực hiện kết nối HQMC, dự thảo Thông tư bổ sung thêm 1 Khoản quy định về nguyên tắc lập hồ sơ, trong đó quy định hồ sơ được gửi trên Công thông tin một của quốc gia. Quy trình khai, tiếp nhận, trả kết quả, trao đổi, phản hồi thông tin trên Công thông tin một của quốc gia và hệ thống xử lý chuyên ngành của NHNN theo quy định tại Nghị định số 85/2019/NĐ-CP. Trường hợp hệ thống nhận, xử lý hồ sơ gặp lỗi kỹ thuật, Ngân

		ngành đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; c) Trường hợp hệ thống Công thông tin một của quốc gia hoặc hệ thống xử lý chuyên ngành của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam gặp sự cố hoặc có lỗi không thể tiếp nhận, trao đổi thông tin điện tử, việc khai, gửi, tiếp nhận, trả kết quả, trao đổi, phản hồi thông tin được thực hiện qua đường bưu điện hoặc trực tiếp, cụ thể như sau: (i) Ngân hàng được phép nộp hồ sơ cho Ngân hàng Nhà nước chi nhánh thành phố Hà Nội hoặc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh; (ii) Ngân hàng Nhà nước chi nhánh thành phố Hà Nội hoặc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh trả Quyết định chấp thuận hoặc văn bản trả lời cho ngân hàng được phép.”	hàng được phép nộp hồ sơ theo phương thức gửi qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp.
	- Khoản 1 Điều 3: “1. Ngân hàng được phép khi có nhu cầu thực hiện từng lần xuất khẩu nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt lập 01 (một) bộ hồ sơ đề nghị chấp thuận xuất khẩu nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt theo từng lần gửi qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp cho Ngân hàng Nhà	- Khoản 2 Điều 3: “2. Hồ sơ bao gồm: a) Văn bản đề nghị chấp thuận xuất khẩu, nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt do người đại diện hợp pháp của ngân hàng được phép ký (theo mẫu tại Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Thông tư này); b) Hợp đồng xuất khẩu và/hoặc nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt ký kết với đối tác	- Nội dung quy định về việc ngân hàng nộp hồ sơ qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp cho NHNN chi nhánh Hà Nội, Hồ Chí Minh đã được bỏ tại khoản 2 Điều 3 dự thảo Thông tư do nội dung này đã được sửa đổi và quy định tại khoản 3 Điều 3 dự thảo Thông tư về trình tự,

nước chi nhánh thành phố Hà Nội hoặc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh. Hồ sơ gồm: a) Văn bản đề nghị chấp thuận xuất khẩu, nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt do người đại diện theo pháp luật hoặc người được ủy quyền hoặc người được phân cấp ủy quyền của ngân hàng được phép ký (theo mẫu tại Phụ lục số 01); b) Hợp đồng xuất khẩu và/hoặc nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt ký kết với ngân hàng hoặc tổ chức tài chính nước ngoài (chỉ gửi lần đầu và gửi bổ sung khi có thay đổi về đối tác); c) Quy định nội bộ của ngân hàng được chấp thuận về hoạt động xuất khẩu ngoại tệ tiền mặt, trong đó quy định về phân cấp ủy quyền thực hiện hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt trong nội bộ hệ thống và quy định quản lý, giám sát, bảo đảm an toàn trong việc giao nhận, bảo quản và vận chuyển ngoại tệ tiền mặt phải đảm bảo tuân thủ theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (chỉ gửi lần đầu và gửi bổ sung khi có thay đổi); d) Giấy ủy quyền trong trường hợp người ký đơn xin chấp thuận là người đại diện theo ủy quyền của ngân hàng được phép."	nước ngoài là ngân hàng, tổ chức tài chính, chi nhánh ngân hàng thương mại Việt Nam được thành lập tại nước ngoài (chỉ gửi lần đầu và gửi bổ sung khi có thay đổi về đối tác); c) Quy định nội bộ của ngân hàng được chấp thuận về hoạt động xuất khẩu nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt, trong đó quy định về phân cấp ủy quyền thực hiện hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt trong nội bộ hệ thống và quy định quản lý, giám sát, bảo đảm an toàn trong việc giao nhận, bảo quản và vận chuyển ngoại tệ tiền mặt phải đảm bảo tuân thủ theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (chỉ gửi lần đầu và gửi bổ sung khi có thay đổi); d) Giấy ủy quyền trong trường hợp người ký đơn xin chấp thuận là người đại diện theo ủy quyền của ngân hàng được phép."	nước chi nhánh thành phố Hà Nội hoặc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh. Hồ sơ gồm: a) Văn bản đề nghị chấp thuận xuất khẩu, nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt do người đại diện theo pháp luật hoặc người được ủy quyền hoặc người được phân cấp ủy quyền của ngân hàng được phép ký (theo mẫu tại Phụ lục số 01); b) Hợp đồng xuất khẩu và/hoặc nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt ký kết với ngân hàng hoặc tổ chức tài chính nước ngoài (chỉ gửi lần đầu và gửi bổ sung khi có thay đổi về đối tác); c) Quy định nội bộ của ngân hàng được phép về hoạt động xuất khẩu nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt, trong đó quy định về phân cấp ủy quyền thực hiện hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt trong nội bộ hệ thống và quy định quản lý, giám sát, bảo đảm an toàn trong việc giao nhận, bảo quản và vận chuyển ngoại tệ tiền mặt phải
thủ tục giải quyết hồ sơ để kết nối HQMC. - Điểm b khoản 2 Điều 3 dự thảo Thông tư sửa đổi đối tác theo hướng bổ sung làm rõ đối tác xuất nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt bao gồm cả chi nhánh ngân hàng thương mại Việt Nam được thành lập tại nước ngoài. Lý do sửa: Trong thời gian qua, NHNN nhận được kiến nghị của BIDV v/v đề nghị NHNN hướng dẫn về nghiệp vụ xuất nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt từ BIDV Hội sở sang chi nhánh BIDV ở nước ngoài (chi nhánh Yangon ở Myanmar). Vì: BIDV Yangon hiện đang làm dịch vụ thu hộ tiền mặt ngoại tệ cho các doanh nghiệp lớn như Vietnam Airlines, Melia Myanmar..., do đó có những thời điểm, số dư quỹ tiền mặt USD của BIDV Yangon nhiều, trong khi chi phí nộp tiền mặt tại các ngân hàng địa bàn hoặc xuất qua Singapore là rất cao, vì vậy BIDV Yangon có nhu cầu cấp thiết xuất khẩu	nước ngoài là ngân hàng, tổ chức tài chính, chi nhánh ngân hàng thương mại Việt Nam được thành lập tại nước ngoài (chỉ gửi lần đầu và gửi bổ sung khi có thay đổi về đối tác); c) Quy định nội bộ của ngân hàng được chấp thuận về hoạt động xuất khẩu nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt, trong đó quy định về phân cấp ủy quyền thực hiện hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt trong nội bộ hệ thống và quy định quản lý, giám sát, bảo đảm an toàn trong việc giao nhận, bảo quản và vận chuyển ngoại tệ tiền mặt phải đảm bảo tuân thủ theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (chỉ gửi lần đầu và gửi bổ sung khi có thay đổi); d) Giấy ủy quyền trong trường hợp người ký đơn xin chấp thuận là người đại diện theo ủy quyền của ngân hàng được phép."	nước chi nhánh thành phố Hà Nội hoặc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh. Hồ sơ gồm: a) Văn bản đề nghị chấp thuận xuất khẩu, nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt do người đại diện theo pháp luật hoặc người được ủy quyền hoặc người được phân cấp ủy quyền của ngân hàng được phép ký (theo mẫu tại Phụ lục số 01); b) Hợp đồng xuất khẩu và/hoặc nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt ký kết với ngân hàng hoặc tổ chức tài chính nước ngoài (chỉ gửi lần đầu và gửi bổ sung khi có thay đổi về đối tác); c) Quy định nội bộ của ngân hàng được phép về hoạt động xuất khẩu nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt, trong đó quy định về phân cấp ủy quyền thực hiện hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt trong nội bộ hệ thống và quy định quản lý, giám sát, bảo đảm an toàn trong việc giao nhận, bảo quản và vận chuyển ngoại tệ tiền mặt phải
thủ tục giải quyết hồ sơ để kết nối HQMC. - Điểm b khoản 2 Điều 3 dự thảo Thông tư sửa đổi đối tác theo hướng bổ sung làm rõ đối tác xuất nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt bao gồm cả chi nhánh ngân hàng thương mại Việt Nam được thành lập tại nước ngoài. Lý do sửa: Trong thời gian qua, NHNN nhận được kiến nghị của BIDV v/v đề nghị NHNN hướng dẫn về nghiệp vụ xuất nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt từ BIDV Hội sở sang chi nhánh BIDV ở nước ngoài (chi nhánh Yangon ở Myanmar). Vì: BIDV Yangon hiện đang làm dịch vụ thu hộ tiền mặt ngoại tệ cho các doanh nghiệp lớn như Vietnam Airlines, Melia Myanmar..., do đó có những thời điểm, số dư quỹ tiền mặt USD của BIDV Yangon nhiều, trong khi chi phí nộp tiền mặt tại các ngân hàng địa bàn hoặc xuất qua Singapore là rất cao, vì vậy BIDV Yangon có nhu cầu cấp thiết xuất khẩu	nước ngoài là ngân hàng, tổ chức tài chính, chi nhánh ngân hàng thương mại Việt Nam được thành lập tại nước ngoài (chỉ gửi lần đầu và gửi bổ sung khi có thay đổi về đối tác); c) Quy định nội bộ của ngân hàng được chấp thuận về hoạt động xuất khẩu nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt, trong đó quy định về phân cấp ủy quyền thực hiện hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt trong nội bộ hệ thống và quy định quản lý, giám sát, bảo đảm an toàn trong việc giao nhận, bảo quản và vận chuyển ngoại tệ tiền mặt phải	nước chi nhánh thành phố Hà Nội hoặc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh. Hồ sơ gồm: a) Văn bản đề nghị chấp thuận xuất khẩu, nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt do người đại diện theo pháp luật hoặc người được ủy quyền hoặc người được phân cấp ủy quyền của ngân hàng được phép ký (theo mẫu tại Phụ lục số 01); b) Hợp đồng xuất khẩu và/hoặc nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt ký kết với ngân hàng hoặc tổ chức tài chính nước ngoài (chỉ gửi lần đầu và gửi bổ sung khi có thay đổi về đối tác); c) Quy định nội bộ của ngân hàng được phép về hoạt động xuất khẩu nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt, trong đó quy định về phân cấp ủy quyền thực hiện hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt trong nội bộ hệ thống và quy định quản lý, giám sát, bảo đảm an toàn trong việc giao nhận, bảo quản và vận chuyển ngoại tệ tiền mặt phải

	đảm bảo tuân thủ theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (chỉ gửi lần đầu và gửi bổ sung khi có thay đổi); d) Giấy ủy quyền trong trường hợp người ký đơn xin chấp thuận là người đại diện theo ủy quyền của ngân hàng được phép. Hồ sơ phải được lập bằng tiếng Việt. Các bản sao tiếng Việt và các bản dịch từ tiếng nước ngoài ra tiếng Việt phải được người đại diện theo pháp luật hoặc người được ủy quyền hoặc người được phân cấp ủy quyền của ngân hàng được phép ký xác nhận.”		USD tiền mặt về Việt Nam (cho ngân hàng khác và cho hội sở BIDV). Tuy nhiên theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 3 Thông tư số 33/2013/TT-NHNN quy định đối tác là ngân hàng hoặc tổ chức tài chính nước ngoài, chưa có quy định đối tác là chi nhánh ngân hàng thương mại Việt Nam được thành lập tại nước ngoài.
	- Khoản 2 Điều 3: “2. Trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định tại Thông tư này, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh thành phố Hà Nội Ngân hàng Nhà nước chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh xem xét, chấp thuận việc xuất khẩu, nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt của ngân hàng được phép (theo mẫu tại Phụ lục số 02). Trưởng hợp không chấp thuận,	- Khoản 3 Điều 3: “3. Trình tự, thủ tục chấp thuận hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt: a) Khi có nhu cầu thực hiện xuất khẩu, nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt, ngân hàng được phép lập và gửi 01 (một) bộ hồ sơ cho Ngân hàng Nhà nước chi nhánh thành phố Hà Nội hoặc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này. b) Trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc	Dự thảo Thông tư sửa đổi khoản 2 Điều 3 Thông tư số 33/2013/TT-NHNN theo hướng quy định rõ trình tự, thủ tục giải quyết thủ tục chấp thuận hoạt động xuất nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt để kết nối HQMC.

	Ngân hàng Nhà nước chi nhánh thành phố Hà Nội hoặc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh có văn bản trả lời nêu rõ lý do.”	kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định tại khoản 2 Điều này, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh thành phố Hà Nội hoặc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh xem xét, chấp thuận việc xuất khẩu, nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt của ngân hàng được phép (theo mẫu tại Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Thông tư này) và gửi cho ngân hàng được phép theo quy định tại điểm b, c khoản 1 Điều này. Trường hợp không chấp thuận, có thông báo trên Cổng thông tin một cửa quốc gia hoặc văn bản trả lời (trong trường hợp hệ thống Cổng thông tin một cửa quốc gia hoặc hệ thống xử lý chuyên ngành của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam gặp sự cố) nêu rõ lý do.”	
	- Khoản 3 Điều 3: “3. Trong vòng 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày xuất khẩu, nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt, ngân hàng được phép nộp cho Ngân hàng Nhà nước chi nhánh thành phố Hà Nội và/hoặc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh bản sao (có chữ ký xác nhận của người đại diện theo pháp luật của ngân hàng được	- Khoản 4 Điều 3: “4. Trong vòng 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ các chứng từ liên quan đến xuất khẩu, nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt, ngân hàng được phép gửi Ngân hàng Nhà nước chi nhánh thành phố Hà Nội hoặc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh bản sao (có chữ ký xác nhận của người đại diện hợp pháp của ngân hàng được phép) các chứng từ liên quan đến xuất	Trong thời gian qua, NHNN nhận được báo cáo của NHNN chi nhánh TP.Hồ Chí Minh phản ánh việc một số ngân hàng thực hiện xuất khẩu ngoại tệ trên địa bàn do thay đổi đối tác xuất khẩu, do đó thời gian vận chuyển ngoại tệ, kiểm đếm, chuyển khoản và bổ sung điện thanh toán của ngân hàng mất nhiều thời gian hơn so với quy

	phép hoặc người được ủy quyền hoặc phân công trong nội bộ của ngân hàng được phép ký) các chứng từ liên quan đến xuất khẩu, nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt bao gồm: điện thanh toán và tờ khai hải quan.”	khẩu, nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt bao gồm: điện thanh toán và tờ khai hải quan.”	định. Đề giải quyết vướng mắc nêu trên và đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế hiện nay, dự thảo Thông tư sửa đổi khoản 3 Điều 3 Thông tư số 33/2013/TT-NHNN theo hướng: Ngân hàng bổ sung các chứng từ liên quan đến xuất khẩu, nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt cho NHNN chi nhánh TP.Hà Nội, Hồ Chí Minh trong vòng 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ các chứng từ liên quan đến xuất khẩu, nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt.
Điều 2. Thay thế Phụ lục 01, 02 đính kèm Thông tư số 33/2013/TT-NHNN bằng Phụ lục 01, 02 đính kèm Thông tư này.			Sửa đổi nội dung 02 Mẫu Phụ lục 01 và 02 của Thông tư 33/2013/TT-NHNN cho phù hợp với thiết kế đã thông nhất khi xây dựng phần mềm kết nối HQMC. Theo đó: (i) bổ sung đổi tác xuất khẩu/nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt; (ii) sửa thời gian tại Văn bản đề nghị và Quyết định từ ngày ... đến ngày...